



Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI NHIỆM KỲ 2024 -2029

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi (Công ty) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/6/2021 và Quy chế tài chính, Quy chế Quản trị nội bộ hiện hành của Công ty;
- Căn cứ quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi

Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi (Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024 được thực hiện như sau:

I. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm ba (03) đến năm (05) thành viên;

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo Hội đồng quản trị và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện:

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của CKĐA và không nhất thiết phải là cổ đông của CKĐA, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;
- c) Có sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và hiểu biết pháp luật;
- d) Không đồng thời là thành viên Ban kiểm soát của CKĐA nhưng có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- g) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật và quy chế quản trị nội bộ của CKĐA trong từng thời kỳ;

II. BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu.

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm; nhiệm kỳ của kiểm soát viên theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và

quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người quản lý, Người đại diện theo ủy quyền của CKĐA, Người quản lý doanh nghiệp tại công ty con, công ty liên kết của CKĐA.

c) Không đồng thời đảm nhiệm một trong các vị trí sau đây:

- Người quản lý của CKĐA hoặc Người quản lý doanh nghiệp của công ty con của CKĐA; nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên HĐQT, Tổng giám đốc của CKĐA là Người quản lý hoặc cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

- Người quản lý doanh nghiệp của doanh nghiệp mà Kiểm soát viên của doanh nghiệp đó đang là Người quản lý của CKĐA;

d) Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của CKĐA và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của CKĐA.

e) Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của CKĐA.

f) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp, tốt nghiệp đại học trở lên ưu tiên các chuyên ngành: kế toán, kiểm toán, ngân hàng, luật, quản trị kinh doanh, với ít nhất ba (03) năm kinh nghiệm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tài chính, kế toán, kiểm toán, ngân hàng.

g) Có sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp, trung thực và hiểu biết pháp luật.

h) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

III. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau thành nhóm cổ đông để đề cử các ứng viên bầu vào Hội đồng Quản trị theo cơ chế:

Nếu cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Từ 10% đến dưới 20% thì được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.
- Từ 20% đến dưới 30% thì được đề cử tối đa 02 ứng cử viên.
- Từ 30% đến dưới 40% thì được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.
- Từ 40% đến dưới 50% thì được đề cử tối đa 04 ứng cử viên.
- Từ 50% đến dưới 60% thì được đề cử tối đa 05 ứng cử viên.
- Từ 60% đến dưới 70% thì được đề cử tối đa 06 ứng cử viên.
- Từ 70% đến dưới 80% thì được đề cử tối đa 07 ứng cử viên.
- Từ 80% đến dưới 90% thì được đề cử tối đa 08 ứng cử viên.

2. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát

Trừ khi pháp luật có quy định khác, việc đề cử ứng viên bầu làm Kiểm soát viên được thực hiện theo nguyên tắc cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền đề cử theo cơ chế sau đây:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền

biểu quyết được đề cử tối đa 03 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 08 ứng viên;

3. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát phải được gửi về cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm và các cổ đông dự họp biết ít nhất một (01) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Danh sách ứng viên được đề cử hoặc ứng cử vào Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát (kèm theo lý lịch, thông tin) phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính của Công ty và địa điểm nơi tổ chức Đại hội.

IV. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử, ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;

- Biên bản họp nhóm, nếu nhóm cổ đông đề cử (theo mẫu công ty);

V. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu có quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/ hoặc được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

a. Số lượng ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai (nhiệm kỳ 2024 - 2029) là 05 (năm) ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 05 (năm).

b. Số lượng ứng cử viên bầu Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai (nhiệm kỳ 2024 - 2029) là 03 (ba) thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 03 (ba).

2. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu có quyền biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc phân chia cho một số ứng viên nhưng tổng số phiếu đã biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

3. Ứng viên trúng cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

Trong trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bỏ phiếu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột "Số phiếu biểu quyết".

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu biểu quyết".

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VII. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



HƯỚNG DẪN BẦU HĐQT & BKS NHIỆM KỲ 2024-2029

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)



1. Loại phiếu bầu:

Phiếu màu vàng: bầu TV HĐQT

Phiếu màu xanh: bầu TV BKS

2. Bỏ phiếu:

Bỏ phiếu bầu TV HĐQT vào thùng phiếu.

Bỏ phiếu bầu TV BKS vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu có quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu có quyền biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu có quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Ví dụ: Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên HĐQT trong tổng số 05 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ 1.000 cổ phần (bao gồm số cổ phiếu sở hữu và/hoặc được ủy quyền). Khi đó tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

+ Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu biểu quyết của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
Tổng số phiếu đã biểu quyết	5.000

+ Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	5.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số phiếu đã biểu quyết	5.000

+ Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho 5 ứng viên (Nhưng không đều nhau)



Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	800
3. Ứng viên 3	1.200
4. Ứng viên 4	400
5. Ứng viên 5	1.600
Tổng số phiếu đã biểu quyết	5.000

+ **Trường hợp 4:** Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho một số ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	3.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số phiếu đã biểu quyết	5.000

+ **Trường hợp 5:** Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho các ứng viên nhưng chưa hết số phiếu có quyền biểu quyết (trường hợp bên dưới là mới chỉ bỏ 3000 phiếu biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	500
2. Ứng viên 2	2.500
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số phiếu đã biểu quyết	3.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không ký xác nhận bên cạnh, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số phiếu đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho 5 ứng viên (nhưng vượt quá tổng số quyền biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	2.000
5. Ứng viên 5	3.000
Tổng số phiếu đã biểu quyết	9.000

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT